

Bản án số: 123/2018/HS-ST
Ngày 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Nga.

Ông Lại Hữu Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Đang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Tấn P, sinh năm 1975 tại Sóc Trăng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi sinh sống: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ D và bà Dương Thị Ngọc Q; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 29/12/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 389/2016/HSPT, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2017.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 15/5/2018 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* Bị hại: Ông Đào Quang M, sinh năm 1985 – vắng mặt.

Nơi cư trú: B8/40 ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người làm chứng:

- Ông Bùi Hải Q, sinh năm 1985 – vắng mặt.

Nơi cư trú: B16/2 ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1976 – vắng mặt.

Nơi cư trú: B8/33 ấp 2, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 15/5/2018, Hồ Tấn P đến Cửa hàng thu mua phế liệu địa chỉ B8/40 Quốc Lộ 1A, ấp 2, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Đào Quang M làm chủ để xin việc làm. Khi vào trong nhà, P quan sát thấy trong nhà có dựng một 01 xe mô tô biển số : 59 N2-161.09 của ông M, trên ổ khóa của xe có cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi. P nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này nên đi đến gần chiếc xe và dùng tay dắt lùi chiếc xe ra khỏi nhà mở khóa công tắc và khởi động xe nhưng xe không nổ máy. P ngồi lên xe, dùng một chân tiếp tục đẩy bộ chiếc xe này đến trước địa chỉ B8/9 Quốc Lộ 1A, ấp 2, xã Bình Chánh thì bị ông Minh phát hiện, tri hô và chạy đến dùng tay nắm cổ áo P. P bỏ lại xe mô tô và chạy qua bên kia đường Quốc Lộ 1A . Ông M cùng ông Bùi Quang H truy đuổi đến trước nhà B15/27 Quốc Lộ 1A, ấp 2, xã Bình Chánh thì bắt được P và trình báo Công an xã Bình Chánh. Công an xã Bình Chánh lập hồ sơ ban đầu và chuyển hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý. Tại Cơ quan điều tra, Hồ Tấn P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 802/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 21/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: Xe mô tô BS: 59 N2-161.09 trị giá 10.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án là 01(một) xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số: 59N2-161.09 và chiếc chìa khóa xe, qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của ông Đào Quang M nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho ông Minh.

Về dân sự: bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS-BC ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và vật chứng đã xử lý xong

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Tấn P khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại trị giá 10.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hồ Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/12/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 389/2016/HSPT, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2017, chưa được xóa tích nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội mới, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án là xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số: 59N2-161.09, cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và các vấn đề khác. Hội đồng xét xử xét cũng chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Tấn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Tấn P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2018.

Ghi nhận bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông